

Số: 27/2022/QĐST-HNGĐ

K, ngày 31 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 51/2022/TLST-HNGĐ ngày 16/3/2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Xóm N, xã G, huyện T, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Vũ Xuân L, sinh năm 1969 (tên gọi khác là Vũ Văn Lạc);

Địa chỉ: Làng H, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào các Điều 144; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/03/2022;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/03/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Xuân L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Xuân L có 02 con chung tên Vũ Cát G, sinh ngày 20/06/1995 và Vũ Nhã L, sinh ngày 14/2/2004.

Hiện các con G và L đã thành niên, có khả năng lao động và tự lập được nên hai đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Xuân L có tài sản chung nhưng tự thoả thuận giải quyết với nhau nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về nợ chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Xuân L không có nợ chung nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Các đương sự tự nguyện thỏa thuận chị Nguyễn Thị H chịu toàn bộ án phí sơ thẩm về việc Ly hôn là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003427 ngày 16/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai, chị H được hoàn trả lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí Ly hôn sơ thẩm đã nộp.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Huyện K;
- Các đương sự;
- UBND xã G, huyện T, Nam Định (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS Huyện K;
- Lưu HSVA, VTTA.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Ngọc